

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Bản án số: 116/2022/HS-ST

Ngày: 01-6-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Thanh Nhân.

2. Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST- HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2022/TLST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Chí K; sinh ngày 03/8/1997 tại Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 30 kiệt 93 đường Đ, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Phùng Hữu C, sinh năm 1959 (chết), con bà Lê Thị P, sinh năm 1967; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chưa có vợ con; Tiền án: không; tiền sự: không; Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà, sau đó học và làm nghề thợ điện cho đến ngày phạm tội. Ngày 14/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 161/2015/HSST). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà Phan Thị Bích H, sinh năm: 1971; địa chỉ: 01/01 đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Phùng Chí B; Địa chỉ: 30 kiết 93 đường Đ, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/9/2021, Phùng Chí K (có giấy phép lái xe hạng A1 hợp lệ) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75F1-516.95 chạy trên đường Phan Chu Trinh theo hướng từ cầu Nam Giao đến cầu Kho Rèn. Khi đến trước nhà số 38 Phan Chu Trinh, phường Trường An, thành phố Huế, lúc này thời tiết có mưa to, mặt đường trơn trượt, K điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 40 đến 45km/h (theo lời khai của K). Do không đi bên phải theo chiều đi của mình nên K đã để lốp trước xe mô tô lấn sang làn đường bên trái và va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 75K9-3183 do bà Phan Thị Bích H điều khiển chạy theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Bà H bị ngã xuống đường, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 30/9/2021 thì ra viện; K không bị thương tích gì; hai phương tiện hư hỏng.

Các dấu vết cơ bản liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:

** Khám nghiệm hiện trường:*

- Về thời tiết: trời có mưa, mặt đường trơn trượt.
- Đoạn đường Phan Chu Trinh nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, rộng 6m60, chia thành 2 chiều đường bằng vạch sơn đứt nét màu vàng, chiều đường lưu thông hướng cầu Kho Rèn về cầu Nam Giao rộng 3m15.
- Chọn hướng từ cầu Kho Rèn đi cầu Nam Giao làm hướng khám nghiệm. Chọn mốc là cột trụ nhà số 38 đường Phan Chu Trinh (nằm bên trái theo chiều khám nghiệm) và chọn mép lề đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm chuẩn. Từ mốc kéo vuông góc hướng ra đường một đoạn 6m20 là vị trí trực trước xe mô tô 75F1-516.95.
- Vị trí số (1) là xe mô tô 75F1-516.95 sau tai nạn, xe ngã nghiêng bên phải, đầu hướng cầu Kho Rèn, đuôi hướng cầu Nam Giao. Trục bánh trước xe (1) cách lề chuẩn 3m05, trục bánh sau xe (1) cách lề chuẩn 3m45.
- Vị trí số (2) là xe mô tô 75K9-3183 sau tai nạn, xe ngã nghiêng bên phải, đầu hướng cầu Kho Rèn, đuôi hướng cầu Nam Giao. Trục bánh trước xe (2) cách lề chuẩn 1m65, cách trục trước xe (1) một đoạn 1m40, trục bánh sau xe (2) cách lề chuẩn 1m85.
- Vị trí số (3) là vết cày dài 0m65, điểm đầu (3) cách lề chuẩn 2m40, điểm cuối (3) nằm dưới mặt dưới ống giảm thanh xe (2).

- Vị trí số (4) là vết chà kích thước 0m13 x 0m10, điểm đầu (4) cách lề 3m10, điểm cuối (4) cách lề 3m08, cách điểm đầu (3) một đoạn 0m75, cách trục sau xe (1) một đoạn 0m55.

** Khám nghiệm phương tiện:*

- Xe mô tô 75K9-3183: Phụộc trước bị cong lệch theo hướng từ trước ra sau. Mặt ngoài bên trái lớp trước có vết chà xước làm mất cao su một vùng 0,1m x 0,03m. Đĩa phanh lớp trước bị cong lệch móp theo hướng từ trái qua phải. Ốp nhựa đầu xe bị nứt vỡ một vùng 0,8m x 0,6m. Mặt ngoài gác chân sau bên phải bị chà xước làm mòn, sáng kim loại. Mặt ngoài phía dưới ống giảm thanh bị chà xước làm mòn kim loại...

- Xe mô tô 75F1-516.95: Mặt ngoài phía bên phải đèn chắn bùn trước của lớp trước có vết chà xước làm bong tróc sơn và dính chất màu đỏ một vùng kích thước 0,25m x 0,08m. Đĩa phanh lớp trước bị cong móp hướng từ phải qua trái. Mặt ngoài bên phải vành lớp trước có vết chà xước làm bong tróc sơn và sáng kim loại một vùng kích thước 0,05m x 0,02m. Phụộc trước bị cong lệch theo hướng từ trước ra sau. Ốp nhựa chắn gió phía bên trái bị nứt một vùng, kích thước 0,3m x 0,08m. Ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái bị nứt vỡ nhựa. Ốp nhựa bảo vệ ống giảm thanh bị nứt vỡ nhựa ở phần ốc vít thứ nhất. Mặt lặn lớp cao su bánh sau có vết chà trầy xước làm mất cao su...

** Vật chứng, tài liệu thu giữ và xử lý vật chứng:*

- 01 xe mô tô hiệu ATTLA biển kiểm soát 75K9-3183 (bị hư hỏng);
- 01 xe mô tô hiệu Honda Winner biển kiểm soát 75F1-516.95 (bị hư hỏng);
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 460205780909 mang tên Phùng Chí K.

Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô 75F1-516.95 cho chủ sở hữu là anh Phùng Chí B, trả xe 75K9-3183 cho bà Phan Thị Bích H. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phùng Chí K tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án để phục vụ việc xét xử.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 444-21/TgT ngày 28/10/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận thương tích của bà Phan Thị Bích H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn động não điều trị nội khoa, điều trị không ổn định hiện còn suy nhược: 7%;
- Sẹo quanh mắt trái co kéo, gây hở mi 12%
- Chấn thương mắt trái gãy thành ngoài thành hốc mắt đã phẫu thuật kết hợp xương 5%;

- Tình trạng giảm thị lực 2 mắt do tật khúc xạ, đây là bệnh lý mắt phải, không liên quan chấn thương, không xếp tỷ lệ;
- Sẹo mô thái dương-gò má trái 3%;
- Chấn thương gãy xương gò má cung tiếp trái đã phẫu thuật kết hợp xương, hiện tại đúng vị trí giải phẫu 8%;
- Sẹo mô niêm mạc, lợi-răng hàm trên 1%;
- Sẹo niêm mạc môi dưới trái 1%;
- Chấn thương hàm mặt vỡ phức tạp khối xương, xoang sàng-hàm-xương hàm trên hai bên đã phẫu thuật kết hợp xương, hiện đúng vị trí giải phẫu 19%;
- Chấn thương gãy di lệch tháp mũi và xương lá mía điều trị nội khoa 9%;
- Chấn thương gãy phức tạp xương bả vai-ổ chảo trái điều trị nội khoa 25%;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 62% (sáu mươi hai phần trăm).

* Tại bản kết luận giám định số 20/GĐ ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 75F1-516.95 và xe mô tô biển kiểm soát 75K9-3183 có va chạm với nhau. Vùng va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện nêu trên là tại mặt ngoài bên phải vành bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 75F1-516.95 với mặt trước và mặt ngoài bên trái đĩa phanh bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 75K9-3183, phù hợp cơ chế va chạm theo chiều hướng từ trước ra sau xe mô tô biển kiểm soát 75F1-516.95 và từ trước ra sau, từ trái sang phải xe mô tô biển kiểm soát 75K9-3183.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, thực nghiệm điều tra đã xác định: Điểm va chạm đầu tiên của 02 xe mô tô 75F1-516.95 và 75K9-3183 nằm trên phần đường của xe mô tô biển kiểm soát 75K9-3183 do bà Phan Thị Bích H điều khiển.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 09/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định: xe mô tô 75K9-3183 bị hư hỏng do tai nạn thiệt hại là 1.340.000 đồng; xe mô tô 75F1-516.95 bị hư hỏng do tai nạn thiệt hại là 1.305.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị Bích H yêu cầu Phùng Chí K bồi thường chi phí thuốc men, tiền bồi dưỡng, tiền tổn thất tinh thần, tiền sửa xe mô tô tổng cộng 60.000.000 đồng. Phùng Chí K đã bồi thường cho bà H 17.000.000 đồng và đề nghị giải quyết dân sự theo quy định của pháp luật. Anh Phùng Chí B không có yêu cầu, đề nghị gì.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phùng Chí K đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo Phùng Chí K đã thỏa thuận được mức bồi thường do bị hại đưa ra và đã bồi

thường thêm 13.000.000đ, số tiền còn lại phải bồi thường là 30.000.000đ. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Phùng Chí K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phùng Chí K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe mô tô 75F1-516.95 cho chủ sở hữu là anh anh Phùng Chí B, trả xe 75K9-3183 cho bà Phan Thị Bích H. Đề nghị trả lại cho Phùng Chí K giấy phép lái xe hạng A1.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị Bích H yêu cầu bồi thường 60.000.000 đồng. Phùng Chí K đã bồi thường cho bà H 30.000.000 đồng, hai bên đã thỏa thuận mức bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các bên, buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định; Án phí dân sự: Đề nghị miễn cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/9/2021, Phùng Chí K (có giấy phép lái xe hạng A1 hợp lệ) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75F1-516.95 chạy trên đường Phan Chu Trinh theo hướng từ cầu Nam Giao đến cầu Kho Rèn. Khi đến trước nhà số 38 Phan Chu Trinh, phường Trường An, thành phố Huế, xe mô tô của K đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 75K9-3183 do bà Phan Thị Bích H điều khiển đang chạy theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62% (sáu mươi hai phần trăm), hai xe hư hỏng.

Xét về lỗi trong vụ án thì thấy rằng: Vụ tai nạn giao thông do lỗi hoàn toàn của bị cáo Phùng Chí K, đó là đi không đúng làn đường (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ); không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi trời mưa, mặt đường trơn trượt (vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ).

Hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Chí K đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Phùng Chí K tại bản cáo trạng số 81/CT- VKS - HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Phùng Chí K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu rõ các quy định của luật giao thông đường bộ, nhưng do bị cáo không tuân theo các nguyên tắc về an toàn giao thông nên đã gây ra tai nạn nghiêm trọng, hậu quả làm bà H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62% (sáu mươi hai phần trăm), hai xe hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phùng Chí K không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường 60.000.000đ và bị cáo đã bồi thường được 30.000.000đ; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hậu quả do bị cáo gây ra cho bị hại 62% nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo răn đe và phòng ngừa chung; Do bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Huế tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Anh Phùng Chí B đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 75F1-516.95 và bà Phan Thị Bích H đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 75K9-3183. Trả lại cho bị cáo Phùng Chí K giấy phép lái xe hạng A1.

[6] Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các bên, áp dụng các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Phùng Chí K phải bồi thường cho bà Phan Thị Bích H số tiền 30.000.000 đồng.

[7] Về án phí:

- Án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phùng Chí K phải chịu 200.000đ;

- Án phí dân sự: Do các bên đã thỏa thuận được mức bồi thường nên bị cáo phải chịu $(30.000.000đ \times 5\%) / 2 = 750.000đ$. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Chí K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phùng Chí K 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường A, thành phố H nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phùng Chí K cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo di chuyển, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phùng Chí K.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phùng Chí K 01 giấy phép lái xe hạng A1 (lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các bên, áp dụng các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, bị cáo Phùng Chí K phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Phan Thị Bích H số tiền 30.000.000đ.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Phùng Chí K không bồi thường hoặc bồi thường không đầy đủ số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Phùng Chí K phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự cho bị cáo.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh; VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu, Dán án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú